

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 3 năm 2025
Ho Chi Minh City, March 24th, 2025

TỜ TRÌNH

V/v Phương án xử lý các khoản nợ khó đòi

PROPOSAL

Plan for handling uncollectible debts

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông - Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam
Respectfully to: The General Shareholder Meeting of KIS Viet Nam Securities Corporation

Căn cứ/ Pursuant to:

-Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

The Law on Enterprise No.59/2020/QH14 passed by the National Assembly of Socialist of Republic of Vietnam dated June 17, 2020;

-Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

The Securities Law No.54/2019/QH14 passed by National Assembly of Socialist of Republic of Vietnam dated November 26, 2019;

-Thông tư 334/2016-TT- BTC được sửa đổi, bổ sung của Thông tư 210/2014/TT-BTC ngày 30/12/2014 của Bộ tài chính “Hướng dẫn kế toán áp dụng đối với công ty chứng khoán”.

Circular 334/2016-TT-BTC, amended and supplemented from Circular 210/2014/TT-BTC dated December 30, 2014 by the Ministry of Finance, "Guidelines for Accounting Applicable to Securities Companies"

-Thông tư 48/2019/TT- BTC ngày 08/08/2019 của Bộ tài chính
Circular 48/2019/TT-BTC dated August 8, 2019, issued by the Ministry of Finance

-Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng Khoán KIS Việt Nam theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/9/2022 của Đại Hội đồng cổ đông.

The Charter of KIS Viet Nam Securities Corporation according to the GSM's Resolution No 02/2022/NQ-HĐQT dated September 21, 2022;

-Tình hình thực tế của Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam và khả năng thu hồi nợ đến thời điểm hiện tại.

The actual financial situation of KIS Vietnam Securities Corporation and the debt recovery capability as of the present time.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng Khoán KIS Việt Nam (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án xử lý các khoản nợ không có khả năng thu hồi với nội dung cụ thể như sau:

The Board of Directors (BOD) of KIS Vietnam Securities Corporation respectfully submits to the General Meeting of Shareholders the plan for handling unrecoverable debts with the following details:



Hiện tại, Công ty có một số khoản nợ phát sinh từ lâu, công ty đã áp dụng các biện pháp cần thiết nhưng vẫn chưa thể thu hồi. Ngoài ra, Công ty đã thực hiện trích lập đủ 100% dự phòng đối với các khoản nợ trên tại các thời điểm cụ thể như sau:

Currently, the Company has some debts that have arisen for a long time, the Company has applied necessary measures but has not been able to recover them. In addition, the Company has made 100% provision for the above debts at specific times as follows:

STT	KHOẢN NỢ/ DEBTS (VND)	THỜI ĐIỂM TRÍCH LẬP ĐỦ 100%
1	126,327,692,993	31/12/2021
2	9,607,916,550	31/12/2022

(Chi tiết tại danh sách đính kèm / *Details in attached list*)

Theo quy định tại khoản 4 Điều 6 Thông tư 48/2019/TT-BTC, Công ty có thể xử lý tài chính các khoản nợ phải thu không có khả năng thu hồi trong trường hợp khoản nợ đó đã trích lập 100% dự phòng theo quy định và sau 3 năm tính từ thời điểm doanh nghiệp trích lập đủ 100% dự phòng mà vẫn chưa thu hồi được nợ. Đối chiếu theo tình hình thực tế các khoản nợ trên tại KIS đủ điều kiện để xử lý tài chính theo quy định.

According to the provisions of Clause 4, Article 6 of Circular 48/2019/TT-BTC, the Company can financially handle irrecoverable receivables in case the debt has been provisioned 100% as prescribed and after 3 years from the time the enterprise has provisioned 100% but the debt has not been recovered. Compare the actual situation of the above debts at KIS that are eligible for financial handling as prescribed

Do đó, HĐQT kính trình Đại hội cổ đông phê duyệt xóa các khoản nợ phải thu không có khả năng thu hồi trên ra khỏi sổ sách kế toán và tiếp tục theo dõi các khoản nợ này ngoài sổ sách theo quy định pháp luật. Trường hợp sau khi xóa mà thu hồi được nợ thì ghi nhận là thu nhập của Công ty theo quy định.

Therefore, the Board of Directors respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approval to remove the above irrecoverable receivables from the accounting books and continue to monitor these debts off the books in accordance with the law. In case the debt is recovered after removal, it will be recorded as the Company's income in accordance with the law.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê chuẩn.
Please kindly consider and make approval.

TM. Hội đồng Quản trị / On behalf of the BOD
Q. Chủ tịch / Acting Chairman



LEE HUN WOO

DANH SÁCH NỢ KHÓ ĐÒI / LIST OF UNCOLLECTIBLE DEBTS

Dư nợ tại 31-12-2024/Outstanding balance as of 31-12-2024

STT/ No	Tên khách hàng / Customer's name	Số tài khoản/ Acc. No	Dư nợ/ Outstanding debt	Số nợ đề nghị xử lý/Debt amount proposed for hanling
I. Điều kiện xóa nợ tại thời điểm 31/03/2025:				126,327,692,993
1	Bùi Phú Sỹ	C001423M1	842,788,017	842,788,017
2	Lê Thị Ngọc Hiền	C003115M1	474,060,930	474,060,930
3	Nguyễn Hoàng Long	C007185M1	903,329,079	903,329,079
4	Nguyễn Hoàng Nguyên	C008718M1	440,837,601	440,837,601
5	Trần Dũng Hưng	C008726M1	1,977,606,608	1,977,606,608
6	Võ Hoàng Phương	C008745M1	386,857,043	386,857,043
7	Phạm Thị Mỹ Phương	C008747M1	513,316,309	513,316,309
8	Huỳnh Thị Thủy	C008751M1	920,778,135	920,778,135
9	Nguyễn Anh Đức	C036692M1	1,551,295	1,551,295
10	Nguyễn Hữu Trí	C060099M1	9,874,844,451	9,874,844,451
11	Phạm Thị Mơ	C080687M1	6,449,612,295	6,449,612,295
12	Lê Thị Thủy	C090387M1	6,348,678,679	6,348,678,679
13	Phạm Thị Ngọc Hải	C102842M1	5,008,465,429	5,008,465,429
14	Vũ Thị Mai Anh	C109105M1	561,623,016	561,623,016
15	Đỗ Thị Hải Yến	C109878M1	1,415,393,619	1,415,393,619
16	Nguyễn Minh Cảnh	C110305M1	1,699,575,171	1,699,575,171
17	Nguyễn Thị Tuyết	C111555M1	24,323,895,230	24,323,895,230
18	Nguyễn Thảo Phương	C116809M1	12,742,730,428	12,742,730,428
19	Nguyễn Đức Sơn	C131415M1	3,740,315,031	3,740,315,031
20	Phạm Thị Thu Hiền	C261185M1	8,340,760,757	8,340,760,757



STT/ No	Tên khách hàng / Customer's name	Số tài khoản/ Acc. No	Dư nợ/ Outstanding debt	Số nợ đề nghị xử lý/Debt amount proposed for handling
21	Nhan Ngọc Huyền	C621949M1	6,261,750,063	6,261,750,063
22	Ngô Thị Hằng Nga	C683613M1	4,269,272,751	4,269,272,751
23	Nhan Đức Lâm	C688868M1	1,554,592,535	1,554,592,535
24	Bùi Thị Thủy Chung	C693989M1	3,652,205,913	3,652,205,913
25	Vũ Phương Liên	C749174M1	15,309,990,017	15,309,990,017
26	Nguyễn Ngọc Diệu	C768088M1	179,780,699	179,780,699
27	Trần Công Minh	C888822M1	7,769,332,644	7,769,332,644
28	Hoàng Minh Ngọc	C999916M1	363,749,248	363,749,248
<i>I. Đủ điều kiện xóa nợ tại thời điểm 31/12/2025:</i>				9,607,916,550
1	Nguyễn Thanh Hà	C389989M1	3,152,427,020	3,152,427,020
2	Lâm Văn Đình	C150990M1	3,082,653,429	3,082,653,429
3	Nguyễn Chí Cường	C010612M1	3,372,836,101	3,372,836,101
	Tổng cộng		135,935,609,543	135,935,609,543